

Bản án số: 103/2018/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc An và ông Nguyễn Vĩnh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đàm Văn P, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1979 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn C và bà Trịnh Thị T (đều đã chết); có vợ và 02 con; tiền án: Tại Bản án số 33/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt Đàm Văn P 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc; tiền sự: Không; nhân thân: Ngoài tiền án nói trên Đàm Văn P chưa bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào khác; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/8/2018 cho đến nay. Có mặt.

2. Trần Thị H, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1980 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Lê Thị X; có chồng (đã chết) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: có 02 tiền sự, tại Quyết định số 61/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2016 của Trưởng Công an huyện Hữu Lũng đã xử phạt vi phạm hành chính với Trần Thị H về hành vi mua số lô, số đề, phạt tiền 350.000đồng, chấp hành xong ngày 28/12/2016; tại Quyết định số 293/QĐ-XPVPHC ngày 31/8/2017 của Trưởng

Công an huyện Hữu Lũng đã xử phạt vi phạm hành chính với Trần Thị H về hành vi đánh bạc trái phép, phạt tiền 2.000.000đồng, chấp hành xong ngày 31/8/2017; nhân thân: Ngoài tiền sự nói trên Trần Thị H chưa bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào khác; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/8/2018 đến ngày 09/10/2018 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn T (tên thường gọi: Đ), sinh năm 1965; trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

2. Chị Triệu Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Bà Triệu Thu H, sinh năm 1976; trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1959; trú tại: Thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2018, Đàm Văn P đang ở nhà tại thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì Triệu Thu H, sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn gọi điện thoại rủ Đàm Văn P ra thị trấn H để đánh bạc. Đàm Văn P đồng ý và gọi điện thoại cho Trần Văn T (tên thường gọi là Đ), sinh năm 1965, trú tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn rủ T cùng đánh bạc với P và Triệu Thu H, T đồng ý. Sau đó, Đàm Văn P lại gọi điện thoại cho Trần Thị H rủ ra thị trấn H chơi, H đồng ý nên P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 12H1-122.49 đến Thôn P, xã V, huyện H đón H rồi đến nhà Triệu Thu H để đón H cùng đi. Trên đường đi, Đàm Văn P gọi điện thoại cho Trần Văn T để thống nhất địa điểm đánh bạc là nhà nghỉ M ở thôn T, xã Đ, huyện H. Đàm Văn P điều khiển xe mô tô đi về hướng xã Đ rồi dừng xe ở một quán tạp hóa và bảo H vào mua bài, nước và thuốc lá. Lúc này Trần Thị H nhận thức được việc P bảo mua bài mục đích để đánh bạc nên đã vào quán mua 02 bộ bài tú lơ khơ, nước uống và thuốc lá. Sau đó, Đàm Văn P tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đến nhà nghỉ M còn H tự đi bộ theo sau. Khi đến nhà nghỉ M, Trần Văn T đã ở đó, P và T vào thuê phòng nhưng không thuê được nên T bảo P đến nhà nghỉ M1 thuộc thôn R, xã Đ, huyện H để đánh bạc. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH đi trước, P điều khiển xe mô tô chở H đi sau, còn H không đi theo mà đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, P và T thuê được phòng 401 nhà nghỉ M1 rồi P, T và H cùng vào phòng để đánh bạc. P đẩy hai giường của nhà nghỉ sát vào nhau và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ ra để cùng T và H đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh sâm. P và H thay nhau

cầm bài để đánh với T. Đàm Văn P đánh bạc với T được khoảng 15 phút thì đưa bài cho Trần Thị H tiếp tục đánh bạc với T.

Hình thức đánh sâm được các bị cáo quy định như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người đánh bạc 10 quân bài, giá trị quân bài từ cao xuống thấp lần lượt là 2, A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, số bài còn lại úp để trên giường, người chia bài bốc 01 quân bài bất kỳ, căn cứ số ghi trên quân bài đếm lần lượt theo thứ tự từ người chia đến người còn lại, số ghi trên quân bài dừng ở người nào thì người đó được quyền đánh trước. Sau khi chia bài, nếu bài ai có 04 quân 2, 05 đôi, 10 quân bài liên tiếp đánh theo dây còn gọi là sảnh mà không cần cùng màu hay cùng chất thì được sâm luôn tức là thắng luôn ván đó, người còn lại trả cho người thắng 400.000 đồng. Nếu không có người thắng sâm thì mỗi người đều có quyền báo sâm và được đánh trước. Người báo sâm đánh hết bài, nếu người còn lại không chặn được thì thắng, người đánh bạc còn lại phải trả cho người thắng sâm 400.000 đồng, ngược lại người báo sâm phải trả 800.000 đồng cho người chặn được sâm. Có thể chọn đánh lẻ 01 quân, đánh bộ đôi, bộ 3 quân hay bộ tứ 04 quân có cùng số hoặc đánh theo dây mà không cần cùng chất, cùng màu (còn gọi là sảnh). Người ra sau phải đánh bài có cùng loại và cao hơn người đánh trước, bài có tứ quý tức là 04 quân cùng số bất kỳ thì chặn được quân 2, tứ quý chặn tứ quý. Kết thúc ván bài, người đánh hết các quân bài đầu tiên sẽ thắng ván đó, người còn lại đếm số quân bài còn trên tay quy ra tiền trả cho người thắng, mỗi quân bài được tính là 20.000 đồng. Nếu người nào không đỡ được quân bài nào còn gọi là “khét” hoặc “cháy” thì người đó phải trả cho người thắng 300.000 đồng. Người thắng là người được đánh trước ở ván tiếp theo.

Đánh bạc đến 16 giờ cùng ngày thì các bị cáo bị Công an huyện Hữu Lũng kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ M1 phát hiện và lập biên bản. Công an huyện Hữu Lũng đã thu giữ tại mái pro-xi măng phía dưới cửa sổ phòng 401 nhà nghỉ M1 01 bộ bài tú lơ khơ còn nguyên bao bì đóng gói và 52 quân bài tú lơ khơ; Thu giữ của Đàm Văn P: 01 chiếc ví giả da màu vàng, bên trong có 01 chứng minh nhân dân số 081024756 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 27/8/2016 và số tiền 8.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 màu trắng số IMEI 30443931; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 12H1-122.49; 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại có in chữ Honda; Thu giữ của Trần Thị H: Trong túi quần bên trái có 1.120.000 đồng; 01 túi xách giả da màu hồng, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, số IMEI 8715646 màn hình bị nứt vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh - đen có số IMEI 1 là 2046788; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank số 970436661121901208; Thu giữ của Trần Văn T: Tại túi quần sau bên trái có 1.260.000 đồng; 01 chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có 11.800.000 đồng; 01 giấy phép lái xe số 200038201730 cấp ngày 18/7/2016, 01 đăng ký mô tô xe máy số 00200547 cấp ngày 10/10/2003; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xám số IMEI 067254242; 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu xanh - đen, không có biển kiểm soát, không lắp gương chiếu hậu; 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại có in chữ Honda.

Quá trình điều tra đã làm rõ số tiền Đàm Văn P, Trần Thị H và Trần Văn T sử dụng để đánh bạc là 2.380.000 đồng (*hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*), trong đó có 1.120.000 đồng thu giữ của Trần Thị H, 1.260.000 đồng thu giữ của Trần Văn T.

Căn cứ vào kết quả xác minh tiền án, tiền sự của các đối tượng, xác định: Đàm Văn P có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa, tại Bản án số 33/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Đàm Văn P 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc; bị cáo Trần Thị H có hai tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, tại Quyết định số 61/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2016 của Trưởng Công an huyện Hữu Lũng đã xử phạt vi phạm hành chính với Trần Thị H về hành vi mua số lô, số đề, phạt tiền 350.000 đồng, chấp hành xong ngày 28/12/2016; tại Quyết định số 293/QĐ-XPVPHC ngày 31/8/2017 của Trưởng Công an huyện Hữu Lũng đã xử phạt vi phạm hành chính với Trần Thị H về hành vi đánh bạc trái phép, phạt tiền 2.000.000 đồng, chấp hành xong ngày 31/8/2017; Trần Văn T có hai tiền án đều đã được xóa.

Tại Bản cáo trạng số 104/CT-VKSHL-HS ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Đàm Văn P và Trần Thị H cùng về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn P và bị cáo Trần Thị H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn T khai nhận nội dung sự việc như các bị cáo trình bày là đúng, đề nghị được xem xét nhận lại tài sản bao gồm 11.800.000 đồng và chiếc xe máy cùng giấy tờ có liên quan; chị Triệu Thị H trình bày không biết việc chồng mình là bị cáo Đàm Văn P sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-122.49 vào việc tham gia đánh bạc, chiếc xe là quyền sở hữu chung của hai vợ chồng, đề nghị được nhận lại chiếc xe.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đàm Văn P và Trần Thị H cùng phạm tội Đánh bạc; đề nghị căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam; đề nghị căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu và tiêu hủy 02 bộ bài tứ lơ khơ; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1.120.000 đồng thu giữ của Trần Thị H và 1.260.000 đồng thu giữ của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 của Đàm Văn P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xám của Trần Văn T dùng liên lạc rủ nhau đánh bạc; Trả lại cho bị cáo Đàm Văn P số tiền 8.150.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu

vàng, 01 chứng minh nhân dân tên Đàm Văn P; trả cho bị cáo Trần Thị H 01 túi xách giả da màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh - đen và 01 thẻ ATM; Trả lại cho Trần Văn T của số tiền 11.800.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký mô tô xe máy, 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu xanh - đen và 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại có in chữ Honda; Trả lại cho chị Triệu Thị H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 12H1-122.49 cùng chìa khóa xe mô tô.

Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo Đàm Văn P xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội; bị cáo Trần Thị H xin giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình nuôi các con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng hơn 15 giờ ngày 25/8/2018, tại phòng 401 nhà nghỉ M1 ở thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Đàm Văn P và Trần Thị H cùng Trần Văn T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “sâm”, nhằm mục đích sát phạt lẫn nhau bằng tiền, thu lợi bất chính, với số tiền sử dụng để đánh bạc trái phép là 2.380.000 đồng. Mặc dù số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo Đàm Văn P đã từng bị kết án về tội Đánh bạc vào năm 2017, chưa được xóa án tích; bị cáo Trần Thị H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép vào năm 2016 và năm 2017, đến nay chưa đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt hành chính mà các bị cáo lại cùng tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép, do đó tiền án của Đàm Văn P, và các tiền sự của Trần Thị H là yếu tố định tội đối với các bị cáo. Hành vi nêu trên cùng với tiền án, tiền sự của các bị cáo đã đủ căn cứ để xác định các bị cáo Đàm Văn P và Trần Thị H đều phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã từng bị kết án, xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện để sát phạt nhau nhằm thu lợi bất chính.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, nên cần xem xét vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp. Tuy Triệu Thu H là người đầu tiên khởi xướng đánh bạc, nhưng sau khi được Triệu Thu H rủ đánh bạc, bị cáo Đàm Văn P, đã đồng ý và rủ thêm Trần Văn T tham gia đánh bạc, sau đó trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trần Thị H đến địa điểm đánh bạc, bảo bị cáo Trần Thị H mua bài tú lơ khơ, cùng với Trần Văn T thuê phòng tại nhà nghỉ, chuẩn bị chỗ để đánh bạc và tham gia đánh bạc trước. Đối với bị cáo Trần Thị H, bị cáo tham gia đánh bạc sau nhưng là người trực tiếp mua 02 bộ bài tú lơ khơ mặc dù không chủ động mua nhưng sau khi bị cáo P bảo mua, bị cáo biết mục đích mua bài về để đánh bạc mà vẫn thực hiện, ngoài ra trong lúc tham gia đánh bạc bị cáo P bảo bị cáo H đưa tiền cho bị cáo P, bị cáo H biết bị cáo P sẽ sử dụng tiền vào việc đánh bạc nhưng vẫn đưa số tiền 2.000.000 đồng của mình cho bị cáo P và cùng tham gia đánh bạc, sau khi bị Công an phát hiện đã cất toàn bộ số tiền đánh bạc vào trong túi quần của mình. Như vậy, trong vụ án này bị cáo Đàm Văn P có vai trò rủ rê, chuẩn bị địa điểm đánh bạc, còn bị cáo Trần Thị H là người tích cực chuẩn bị công cụ, sử dụng nhiều tiền nhất để đánh bạc, do đó bị cáo P có vai trò cao hơn bị cáo H nhưng không đáng kể.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Thị H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Trần Thị H có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Đàm Văn P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Thị H xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo với lý do bị cáo P là lao động chính trong gia đình, mọi chi tiêu trong gia đình dựa vào nguồn thu nhập của bị cáo P tuy nhiên nội dung này chưa được xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, bị cáo Đàm Văn P không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng sẽ được xem xét nội dung này về nhân thân khi quyết định hình phạt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đàm Văn P đã có một tiền án, bị cáo Trần Thị H có hai tiền sự đều chưa được xóa, nhưng đã sử dụng làm căn cứ định tội nên Hội đồng xét xử không xem xét tiền án, tiền sự của các bị cáo để xác định các bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Với vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo như trên, nhận thấy bị cáo Trần Thị H, đã có một tiền sự vào năm 2016 chưa được xóa, nhưng năm 2017 lại tiếp tục có hành vi đánh bạc đã bị xử phạt hành chính, tuy đã chấp hành nhưng chưa đủ thời gian được xóa; bị cáo Đàm Văn P đã có một tiền án về tội Đánh bạc mà năm 2018 các bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện việc coi thường pháp luật do đó cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện để răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo Trần Thị H được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[7] Các bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định, bị cáo Đàm Văn P lại là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với hai bộ bài tú lơ khơ là công cụ đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 2.380.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xám là phương tiện Đàm Văn P và Trần Văn T liên lạc rủ nhau đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Đối với tài sản không sử dụng vào mục đích đánh bạc, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bao gồm: Trả lại cho bị cáo P số tiền 8.150.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu vàng, 01 chứng minh nhân dân; trả lại cho bị cáo H 01 túi xách giả da màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh - đen và 01 thẻ ATM; trả lại cho Trần Văn T số tiền 11.800.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu nâu, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký mô tô xe máy, 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu xanh - đen và 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại có in chữ Honda; trả lại cho Triệu Thị H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 12H1-122.49 và 01 chìa khóa xe.

[9] Đối với Trần Văn T do hành vi không đủ căn cứ để xử lý hình sự nên ngày 01/10/2018 đã bị Trưởng Công an huyện Hữu Lũng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là đúng quy định của pháp luật; Đối với Triệu Thu H là người khởi xướng đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc; Nguyễn Thị Mỹ L là người quản lý nhà nghỉ M1 nhưng không biết việc thuê phòng nghỉ để đánh bạc nên không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đàm Văn P và Trần Thị H đều phạm tội Đánh bạc.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Văn P 08 (tám) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2018.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị H 07 (bảy) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 43 ngày (từ ngày 27/8/2018 đến hết ngày 08/10/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 2.380.000 đồng (*hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*) bao gồm 1.120.000 đồng thu giữ của Trần Thị H và 1.260.000 đồng thu giữ của Trần Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 7 màu trắng, số IMEI: 30443931, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, màu xám, số IMEI: 067254242, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Đàm Văn P số tiền 8.150.000 đ (*tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), 01 (một) chiếc ví giả da màu vàng, 01 (một) chứng minh nhân dân số 081024756 cấp ngày 27/8/2016;

- Trả lại cho Trần Thị H 01 (một) túi xách giả da màu hồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, màn hình vỡ nứt, số IMEI 8715646 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh – đen, số IMEI 2046789 máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) thẻ ATM số 9704366611219012028;

- Trả lại cho Trần Văn T số tiền 11.800.000 đ (*mười một triệu tám trăm nghìn đồng*), 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, 01 (một) giấy phép lái xe số 200038201730 cấp ngày 18/7/2016, 01 đăng ký mô tô xe mô tô số 0020054 cấp ngày 10/10/2003, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu xanh – đen, không có biển kiểm soát, không lắp gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô in chìm chữ Honda;

- Trả lại cho Trần Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng xám, biển kiểm soát 12H1-122.49, không lắp gương chiếu hậu phải, đã cũ và 01 (một) chiếc chìa khóa xe mô tô in chìm chữ Honda.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và ủy nhiệm chi ngày 23/10/2018).

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo Đàm Văn P, Trần Thị H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vĩnh Phú

Trần Quốc An

Chu Thị Phương Thảo

